

Bản án số: **21/2019/HS-ST**
Ngày 17-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỀN PHƯỚC, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trà Thị Thanh Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đoàn Kim Hương. Nghề nghiệp: Giáo viên, hiện là Phó Hiệu Trưởng trường Trung học phổ thông Huỳnh Thúc Kháng, huyện Tiên Phước.

Ông Nguyễn Sơn Cước. Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Lệ Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

TRương Thị Th, sinh ngày 30/5/2001, tại: xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam.

Nơi cư trú: Thôn H, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương T và bà Nguyễn Thị Thu V; gia đình bị cáo có 08 chị em, bị cáo là con thứ 7 trong gia đình, chưa có chồng con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Trương Thị Th đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*” theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 21/6/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trương Thị Th:* Bà Nguyễn Thị Thu V, sinh năm 1961 và ông Trương T, sinh năm 1956. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T Châu, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Trương Thị Th:* Luật sư Trương Ngọc Tr - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt.

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị S, sinh năm: 1990, anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1989. Cùng địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 12 năm 2018, sau khi đánh bóng chuyền xong, Trương Thị Th đi xe đạp đến nhà chị gái là Nguyễn Thị Đ thôn H, xã T để chơi. Khi ngồi tại hiên nhà của chị Đ, Th nhìn qua nhà của chị Nguyễn Thị S hướng đối diện bên kia đường bê tông thì thấy nhà chị S đóng cửa, không có ai ở nhà nên Trương Thị Th nảy sinh ý định đột nhập vào nhà chị S để lấy trộm tài sản. Trương Thị Th đứng dậy đi bộ qua đường đến vị trí cửa sổ phía trước nhà chị S, dùng tay kéo cánh cửa ra, do cửa sổ nhà chị S không khóa nên Th mở được cửa rồi trèo qua cửa sổ vào trong nhà để tìm kiếm tài sản trộm cắp. Do thấy một số quần áo treo ở móc trên tường nhà bên phải nên Trương Thị Th đi lại chỗ quần áo lục tìm thì phát hiện trong túi áo khoát màu đỏ có một cái ví da nam màu vàng đậm, bên trong có nhiều tờ tiền, Trương Thị Th đã lấy được tổng cộng số tiền 5.600.000 đồng quần lại rồi nhét vào lưng quần còn bỏ lại cái ví da trên chiếc cặp học sinh treo ở bên cạnh và đi ra khỏi nhà chị S theo đường cũ. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước phát hiện nên Trương Thị Th đã tự nguyện giao nộp lại số tiền 5.600.000 đồng mà Th vừa trộm cắp.

Tại bản Cáo trạng số: 20/CTr-KSĐT ngày 18 tháng 6 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố bị cáo Trương Thị Th về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 36, 90, 91, 100 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*) đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trương Thị Th từ 06 đến 09 tháng cải tạo không giam giữ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Trương Thị S và anh Nguyễn Văn H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trương Thị Th: Ông Trương T và bà Nguyễn Thị Thu V thống nhất với nội dung Cáo trạng đã truy tố bị cáo và không có ý kiến gì.

Người bào chữa cho bị cáo ông Trương Ngọc Tr thống nhất với quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước, đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 36, 90, 91, 100 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*), ngoài ra người bào chữa còn đề nghị áp dụng thêm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*) cho bị cáo Thanh (vì sau khi bị phát hiện bị cáo Th đã tự nguyện giao nộp lại số tiền đã trộm cắp), xử phạt bị cáo Trương Thị Th 06 tháng cải tạo không giam giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Xét thấy, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Thị Th đồng ý với nội dung cáo trạng và khai nhận: Do không có tiền đóng học phí và các khoản phí khác tại trường nên vào khoảng 18 giờ, ngày 03/12/2018 Trương Thị Th đã lẻn lút vào nhà chị Nguyễn Thị S thôn Hội Lâm, xã T để trộm cắp số tiền 5.600.000 đồng (*Năm triệu, sáu trăm ngàn đồng y*). Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tiên Phước phát hiện nên Trương Thị Th đã tự nguyện giao nộp lại toàn bộ số tiền đã trộm cắp.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo Trương Thị Th tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở để kết luận hành vi lén

lút chiếm đoạt tài sản như đã nêu trên của bị cáo Trương Thị Th đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Phước đã truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và trách nhiệm của bị cáo thì thấy: Bị cáo Trương Thị Th có đủ khả năng nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, không chỉ xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo nhằm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án tiền sự, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu giữ và trả lại cho chủ sở hữu, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, i, s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*). Ngoài ra, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo còn được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

Bị cáo Trương Thị Th có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có thành tích học tập tốt, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo Th chưa đủ 18 tuổi, nhận thức còn hạn chế nên cần phải áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội nên chỉ cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ và giao cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát, giáo dục cũng đủ để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên và quan điểm của người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa. Đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình

sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*) cho bị cáo Th của người bào chữa, Hội đồng xét xử xét thấy: Sau khi bị cơ quan Điều tra Công an huyện Tiên Phước phát hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo Th mới giao nộp lại số tiền đã trộm cắp, việc bị cáo Th nộp lại số tiền 5.600.000 đồng cho cơ quan Điều tra không thuộc trường hợp quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (*Sửa đổi bổ sung năm 2017*) nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của người bào chữa. Bị cáo Trương Thị Th phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền bị cáo trộm cắp đã được thu hồi và trả lại cho chị Nguyễn Thị S. Chị Nguyễn Thị S, anh Nguyễn Văn H không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8] Về xử lý vật chứng: 10 tờ tiền có mệnh giá 500.000 đồng và 03 tờ tiền có mệnh giá 200.000 đồng đã được cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tiên Phước trả lại cho chị Nguyễn Thị S là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trương Thị Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng y*) tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Trương Thị Th** phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Căn cứ Khoản 1 Điều 173, các Điểm h, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51, các Điều 91, 98 và Điều 100 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Sửa đổi, bổ sung năm 2017*). Xử phạt bị cáo Trương Thị Th 09 (*Chín*) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo Trương Thị Th cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Quảng Nam giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV. Buộc bị cáo Trương Thị Th phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (*Ngày 17/7/2019*). Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã Ký)**

Trà Thị Thanh Thắm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Tiên Phước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Tiên Phước;
- Cơ quan T.H.A HS Công an H. Tiên Phước;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Tiên Phước;
- Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người bị hại;
- Lưu HS, án văn, T.H.A.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trà Thị Thanh Thắm